



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.8) 3.9304464, Fax: (84.8) 3.9303186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

Số: 03/2016/NQ-DHĐCĐ

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**



- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ IV của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội đồng Cổ đông Công ty thông qua ngày 02/06/2016; và
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn, ngày 29 tháng 06 năm 2016.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các nội dung đã trình tại Đại hội như sau:

- 1.1 Tờ trình số 1: Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2015, Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2011-2015.
Tỷ lệ đồng ý: 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.
- 1.2 Tờ trình số 2: Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.
- 1.3 Tờ trình số 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015

| TT | CHỈ TIÊU | Số tiền (VNĐ) |
|-----|--|-----------------|
| 1 | Vốn điều lệ | 108,000,000,000 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | 31,379,623,587 |
| 2.1 | Cổ tức năm 2015 từ công ty con AGF | 12,927,399,124 |
| 2.2 | Lợi nhuận năm 2015 do công ty mẹ AGR thực hiện | 18,452,224,463 |
| 3 | Trích lập các quỹ | 1,660,700,201 |
| 3.1 | Trích khen thưởng CB-CNV (5 % LN do Cty mẹ thực hiện) | 922,611,223 |
| 3.2 | Trích quỹ phúc lợi CB-CNV (2% LN do Cty mẹ thực hiện) | 369,044,489 |
| 3.3 | Trích khen thưởng HĐQT và BKS (2% LN do Cty mẹ thực hiện) | 369,044,489 |
| 4 | Lợi nhuận sau khi đã trích lập các quỹ | 29,718,923,386 |
| 5 | Cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt: 20% mệnh giá cổ phiếu (đã tạm ứng 10% mệnh giá cổ phiếu) | 21,600,000,000 |
| 6 | Lợi nhuận giữ lại | 8,118,923,386 |

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

1.4 Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh và dự kiến chi trả cổ tức năm 2016

| Stt | Khoản mục | ĐVT | Kế hoạch năm 2016 |
|-----|---|-----|--|
| 1 | Tổng doanh thu | VNĐ | 499.421.000.000 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất) | VNĐ | 45.701.000.000 |
| 3 | Dự kiến chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt (*) | % | 15%/mệnh giá (tương ứng 1.500 đồng/cổ phần) |

(*) Tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức năm 2016 nhằm mục đích là cơ sở tạm ứng cổ tức trong năm 2016 theo quy định của UBCKNN. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2016 cụ thể sẽ do ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 biểu quyết thông qua.

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

1.5 Tờ trình số 5: Ủy quyền HĐQT công ty chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

1.6 Tờ trình số 6: Miễn nhiệm các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ II (2011-2015) và Bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ III (2016-2020)

❖ **Thông qua việc miễn nhiệm các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ II (2011-2015)**

- Các thành viên Hội Đồng Quản trị:

- Bà Võ Thị Huyền Lan
- Ông Ngô Bình Long
- Ông Phạm Hải Long
- Bà Võ Thị Mỹ
- Bà Nguyễn Thị Bích Nga

- Các thành viên Ban Kiểm soát:

- Ông Lê Minh Tuấn
- Ông Khổng Văn Minh
- Bà Đặng Thu Hà

❖ **Thông qua việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ III (2016-2020) với định biên số lượng như sau:**

- Số lượng thành viên HĐQT : 05 thành viên.
- Số lượng thành viên BKS : 03 thành viên.

Tỷ lệ đồng ý: 99,83% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

1.7 Tờ trình số 7: Chế độ thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2016

❖ **Kết quả thực hiện chi thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2015 như sau:**

- Số tiền được phê duyệt: 714.000.000 đồng/năm
- Số tiền đã chi trả: 714.000.000 đồng/năm

❖ **Thông qua mức chi thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2016: 714.000.000 đồng/năm**

Tỷ lệ đồng ý: 99,76% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 2: Kết quả bầu cử và danh sách trúng cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ III (2016-2020) như sau:

a. Các thành viên HĐQT:

| Stt | Họ và tên | Số phiếu bầu nhận được | Tỷ lệ % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-----|---------------------|------------------------|--|
| 1 | Ông Nguyễn Xuân Hán | 8.924.748 cp | 99,91% |
| 2 | Bà Võ Thị Huyền Lan | 8.932.656 cp | 100% |
| 3 | Ông Ngô Bình Long | 8.924.772 cp | 99,91% |
| 4 | Ông Phạm Hải Long | 8.928.516 cp | 99,95% |
| 5 | Bà Võ Thị Mỹ | 8.557.932 cp | 95,81% |

b. Các thành viên BKS:

| Stt | Họ và tên | Số phiếu bầu nhận được | Tỷ lệ % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
|-----|--------------------|------------------------|--|
| 1 | Bà Đặng Thu Hà | 8.926.968 cp | 99,97% |
| 2 | Ông Khổng Văn Minh | 8.932.656 cp | 100% |
| 3 | Ông Lê Minh Tuấn | 8.930.544 cp | 99,98% |

Điều 3: Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua, giao cho Hội đồng quản trị công ty chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo và đôn đốc triển khai theo dõi thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 06 năm 2016
TM.CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



VÕ THỊ HUYỀN LAN